HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ NGUYỄN TRÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/NQ-HĐND	*Nguyễn Trãi, ngày 05 tháng 8 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 xã Nguyễn Trãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGUYỄN TRÃI
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 1479/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 về việc giao dự toán thu chi ngân sách cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hưng Yên năm 2025; số 319/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về việc điều chỉnh nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình, dự toán đầu tư công trên địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ các Công văn của Sở Tài chính tỉnh: Số 1400/STC-TCĐT&ĐT ngày 06/6/2025 thực hiện hướng dẫn của Bộ Tài chính về chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; số 1763/STC-TCĐT&ĐT thực hiện hướng dẫn của Bộ Tài chính về chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp;

Theo các Nghị quyết của HĐND các xã cũ: Số 74/NQ-HĐND ngày 30/5/2025 của HĐND xã Đặng Lễ về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025; số 41a/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Cẩm Ninh về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025; số 66/NQ-HĐND ngày 28/12/2023, số 78/NQ-HĐND ngày 27/6/2024, số 108/NQ-HĐND ngày 27/12/2024, số 116/NQ-HĐND ngày 31/5/2025 của HĐND xã Cẩm Ninh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025; số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Nguyễn Trãi về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025; số 62/NQ-HĐND ngày 31/3/2023, số 86/NQ-HĐND ngày 29/6/2023, số 99/NQ-HĐND ngày 27/12/2023, số 134/NQ-HĐND ngày 09/10/2024, số 48/NQ-HĐND ngày 26/12/2024 của HĐND xã Nguyễn Trãi về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025; số 90/NQ-HĐND ngày 03/6/2025 của HĐND xã Đa Lộc về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025;

Xét Báo cáo 29/BC-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Nguyễn Trãi; Báo cáo Thẩm tra số 04/BC- BKTNS ngày 01/8/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách, ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu HĐND xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 xã Nguyễn Trãi với những nội dung sau:

I. Mục tiêu, định hướng đầu tư trong giai đoạn 2021-2025

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 bám sát vào thực hiện các quan điểm, mục tiêu, đột phá và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã trước sát nhập; phù hợp các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thực hiện hiệu quả đầu tư công, vốn ngân sách nhà nước thực sự trở thành vốn mồi để thu hút tối đa nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công. Không bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác đầu tư, sản xuất kinh doanh, trừ các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các chương trình, dự án thuộc các ngành, lĩnh vực; các dự án giao thông có tính liên kết vùng, tác động lan toả, tạo đột phá quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn. Quản lý tập trung, thống nhất các mục tiêu, cơ chế, chính sách; trách nhiệm người đứng đầu và nâng cao hiệu quả đầu tư.

II. Nguyên tắc lập danh mục đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Việc phân bổ bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước phải bám sát và thực hiện các quan điểm, mục tiêu, đột phá và nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và trên cơ sở cộng gộp Nghị quyết đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 của các xã trước sát nhập; phù hợp các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, của từng ngành, lĩnh vực.

4. Phân bổ vốn đầu tư tập trung, không phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ giao kế hoạch vốn đối với các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

III. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 (các công trình, dự án do xã làm Chủ đầu tư)

1. Nguồn vốn ngân sách cấp xã quản lý

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025: 1.579.591 triệu đồng đã được HĐND các xã cũ thông qua trên cơ sở cộng gộp của các xã trước sắp xếp (Nguồn thu tiền sử dụng đất), trong đó:

Phân bổ cho 431 công trình/dự án, cụ thể:

- Lĩnh vực văn hoá (45 công trình/dự án) là: 124.915 triệu đồng
- Lĩnh vực thể dục thể thao (4 công trình/dự án) là: 18.313 triệu đồng
- Lĩnh vực giao thông (244 công trình/dự án) là: 646.356 triệu đồng
- Lĩnh vực y tế (8 công trình/dự án) là: 8.736 triệu đồng
- Lĩnh vực giáo dục (64 công trình/dự án) là: 248.864 triệu đồng
- Lĩnh vực khác (66 công trình/dự án) là: 532.407 triệu đồng

(Chi tiết theo biểu số 01)

2. Các công trình dự án tỉnh chuyển về UBND xã làm Chủ đầu tư

(Theo Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chuyển nhiệm vụ Chủ đầu tư các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp)

Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Tỉnh điều chuyển về UBND xã làm Chủ đầu tư 20 công trình/dự án, cụ thể:

- Dự án đã hoàn thành: (12 công trình/dự án)
- Dự án đang triển khai: (08 công trình/dự án)

Nguồn vốn sau khi được tỉnh phân bổ chuyển về cấp xã thực hiện theo đúng phân bổ của tỉnh.

(Chi tiết theo biểu số 02)

IV. Giải pháp thực hiện danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

1. Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, giao kế hoạch vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ngành; huy động sức mạnh của hệ thống chính trị thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện để triển khai thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

3. Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế cho đầu tư phát triển; nâng cao hiệu quả, bảo đảm hoàn thành dự toán thu từ đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn đầu tư cho các dự án, công trình.

4. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh phân quyền, phân công, phân nhiệm, cá thể hoá trách nhiệm đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm

tra, đánh giá việc thực hiện và khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh trong thực hiện kế hoạch đầu tư công.

5. Thực hiện tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Quá trình triển khai thực hiện, kịp thời rà soát, đánh giá để điều chỉnh, loại bỏ những dự án kém hiệu quả hoặc chưa thật sự cần thiết, ưu tiên vốn cho các dự án cấp bách, trọng điểm, có tính kết nối, lan toả, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm, xử lý vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo quy định của pháp luật. Có phương án thu ngân sách giai đoạn 2021-2025 để đảm bảo nguồn thu ngân sách địa phương thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn đã đề ra; triển khai thực hiện khi đảm bảo nguồn, tránh gây nợ công. Chỉ đạo việc hoàn thiện các thủ tục về đầu tư xây dựng và giải ngân nguồn vốn đầu tư công các công trình, dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XX - kỳ họp thứ Hai nhất trí thông qua ngày 05/8/2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Uỷ ban MTTQ xã;
- Các ban, phòng, đơn vị trong xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ NGUYÊN TRÃI THƯỜNG XUÂN

Dương Tuấn Kiệt

Phụ lục số 01

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 05 NĂM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP XÃ QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 142/NQ-HĐNDngày 05/ 8 /2025 của HĐND xã Nguyễn Trãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
	XÃ CẨM NINH CŨ			
I	**Lĩnh vực văn hoá**		**26.833**	**16.745**
1	Công trình nhà văn hóa - TTHTCĐ xã Cẩm Ninh	83/QĐ-UBND ngày 12/11/2018	8.099	807
2	Công trình cải tạo nhà văn hóa thôn Bình Xá	14/QĐ-UBND ngày 01/04/2016	1.667	269
3	Nhà văn hóa thôn Bình Xá	134a/NQ-HDND ngày 30/10/2020	1.667	269
4	Cải tạo sửa chữa văn hóa thôn Cẩm La	59/NQ-HDND ngày 25/12/2023	1.500	1.500
5	Công trình XD nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ thôn Yên Xá , xã cẩm Ninh	95/NQ-HDND ngày 27/12/2024	12.000	12.000
6	Sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa thôn Ninh Thôn và các hạng mục phụ trợ khác	58/NQ-HDND ngày 25/12/2023	1.900	1.900
II	**Lĩnh vực giao thông**		**254.494**	**154.213**
1	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn lã xá, xã Cẩm Ninh	60b/QĐ-UBND ngày 16/10/2019	3.500	91
2	Công trình: nâng cấp tuyến đường nối cầu chàng ra đường huyện ĐH65	80/QĐ-UBND ngày 8/11/2018	4.188	857
3	Công trình cải tạo nâng cấp mở rộng đường giao thông xã Cẩm Ninh(đoạn đường mầm non đến cuối thôn Lã Xá)	64/QĐ-UBND ngày 25/5/2020	4.120	2.320
4	Cải tạo nâng cấp đường trục chính từ cổng UBND xã Cẩm Ninh qua cây đa Ninh Thôn ra đường ĐH 65	60c/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2.500	1.250
5	Công trình, cải tạo nâng cấp đường GTNT Bình Xá	11/QĐ-UBND ngày 15/2/2017	4.191	1.189
6	Công trình nâng cấp đường GTNT nội đồng Ninh Thôn đoạn từ cống lù giáp thôn Cẩm La và thôn Mai xuyên đến đồng kênh giáp thôn Mai xuyên	71a/QĐ-UBND ngày 5/10/2021	1.106	106
7	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng xã Cẩm Ninh đoạn từ đầu cử chìm đến bãi rác thôn Cẩm la	02/NQ-HDND ngày 08/11/2021	1.027	27
8	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đông Bạn, xã Cẩm Ninh	76/NQ-HDND ngày 27/6/2024	5.000	2.500
9	Cải tạo,nâng cấp đường GTNT lã xá, cẩm ninh (đoạn đường từ đầu thôn lã xá đến cánh đồng bài và đoạn từ máng cánh mả sắn cuối máng trại lã)	134b/NQ-HDND ngày 30/10/2020	3.792	1.454

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
10	Công trình nâng cấp đường GT nội đồng xã Cẩm Ninh(đoạn từ bà Khanh qua cánh cửa miếu cánh dộc cánh đồng chợ, đến nhà ông khanh đoạn 2 từ nhà ông Thắng qua cánh đồng Đìa đến nhà ông Tứ)	45/NQ-HDND ngày 29/6/2023	2.000	2.000
11	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn lã xá, xã cẩm Ninh (đoạn từ nhà ông Viên đến nhà ông Ánh)	65/NQ-HDND ngày 28/12/2023	2.000	750
12	Sửa chữa đường GTNT thôn lã xá, xã cẩm Ninh(đoạn từ nhà ông Thắng đến ngã ba Mả Hủi)	64/NQ-HDND ngày 28/12/2023	2.500	1.000
13	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã cẩm Ninh (đoạn 1 từ cổng làng văn hóa thôn Ninh thôn đến trạm Bơm thôn Ninh thôn, đoạn 2 từ cổng làng văn hóa thôn Ninh Thôn đi đường chùa cũ, đoạn 3 từ trạm bơm thôn Ninh Thôn đến ngã 3 đường vào đồng phần, đoạn 4 từ cừ đồng kênh đến ngã 3 nhà ông Tài)	60/NQ-HDND ngày 28/12/2023	14.950	7.950
14	Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã cẩm Ninh (đoạn từ đình thôn Đông Bạn đến ruộng HPN xã)	61/NQ-HDND ngày 28/12/2023	6.500	3.500
15	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Ninh thôn	19/NQ-HDND ngày 30/6/2022	14.800	7.429
16	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Cẩm la	17/NQ-HDND ngày 30/6/2022	14.900	7.500
17	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn La Chàng	24/NQ-HDND ngày 30/6/2022	14.750	7.380
18	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đông Bạn và Ninh Thôn	25/NQ-HDND ngày 30/6/2022	10.000	5.500
19	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng thôn Đông bạn và thôn Lã Xá xã Cẩm Ninh	40/NQ-HDND ngày 28/12/2022	4.000	1.840
20	Sửa chữa đường GT nội đồng thôn La Chàng, xã Cẩm Ninh (từ Đỗi 4 cánh cựa gà đến đỗi 7 cánh cựa gà)	92NQ-HDND ngày 27/12/2024	700	
21	Công trình đường nội đồng thôn Ninh Thôn xã Cẩm Ninh (từ trạm biến áp đầu làng đến nhà ông bà Thanh Phúc)	93/NQ-HDND ngày 27/12/2024	1.000	1.000
22	Sửa chữa đường GTNĐ xã Cẩm Ninh (đoạn từ ruộng ông Dũng đến ruộng ông Tình thôn lã xá)	85/NQ-HDND ngày 27/12/2024	3.100	2.400
23	Sửa chữa đường GTNĐ xã Cẩm Ninh (đoạn từ ruộng ông Duẩn đến nghĩa trang thôn lã xá)	83/NQ-HDND ngày 27/12/2024	3.000	2.300
24	Sửa chữa đường GTNĐ xã Cẩm Ninh (đoạn từ ruộng ông Doãn đến giáp cánh đìa thôn lã xá)	86/NQ-HDND ngày 27/12/2024	1.500	800
25	Sửa chữa đường GTNĐ xã Cẩm Ninh (đoạn từ ruộng ông Tám đến ruộng nhà ông Việt)	84/NQ-HDND ngày 27/12/2024	2.000	1.300
26	Sửa chữa đường GTNĐ thôn la Chàng, xã cẩm Ninh (đoạn từ đội 4 sau nghè đến cừ mẫu 8)	96/NQ-HDND ngày 27/12/2024	800	100
27	Sửa chữa đường GTNĐ thôn Ninh Thôn, xã cẩm Ninh (đoạn từ ruộng bà Quỳ đến bờ cừ Chìm)	97/NQ-HDND ngày 27/12/2024	800	100

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
28	Sửa chữa, bão dưỡng đường GTNĐ thôn La Chàng xã Cẩm Ninh (đoạn từ ruộng ông Chuyên đến ruộng nhà bà Phê)	94/NQ-HDND ngày 27/12/2024	800	100
29	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã cẩm Ninh (đoạn từ nhà ông Nam đến ruộng nhà bà Tâm)	90/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	7.300	7.300
30	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã cẩm Ninh (đoạn từ nhà ông Chiêm đến nhà ông Minh)	91/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	4.660	4.660
31	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường GTNT xã cẩm Ninh (đoạn từ nhà ông Công đi hướng UBND xã Cẩm Ninh, đoạn 2 từ nhà ông Hải đến cổng nhà ông Bằng, đoạn 3 từ nghĩa trang Đông Bạn đi hướng vườn nhà ông Nam)	98/NQ-HDND ngày 27/12/2024	11.500	5.500
32	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường GTNT thôn Lã Xá và thôn Yên Xá, thôn Bình xá, xã Cẩm Ninh (tuyến 1: từ nhà ông Dưỡng đến nhà ông Thắng thôn Bình Xá, tuyến 2: từ nhà văn hóa thôn Bình xá đến nhà bà Diệp, tuyến 3: từ nhà ông Thụ đến sân kho thôn yên Xá, tuyến 4: từ nhà ông Hưng đến nhà ông Khanh thôn Lã xá, tuyến 5: từ nhà ông thược đến bờ máng thôn Lã xá, tuyến 6: xây dựng đường dạo và kè hồ điều hòa thôn Yên Xá	99/NQ- HDND ngày 27/12/2024	14.990	14.990
33	Nâng cấp đường quanh khu vực bờ hồ thôn cẩm La, xã Cẩm Ninh	36/NQ-HDND ngày 28/12/2023	11.000	6.000
34	Cải tạo, nâng cấp đường từ đường ĐH.65 về đình làng thôn La Chàng	48/NQ-HDND ngày 29/6/2023	6.500	3.300
35	Cải tạo, nâng cấp đường từ ĐH.65 đến giáp thôn Cổ Lễ, xã Đặng Lễ	37/NQ-HDND ngày 28/12/2022	13.000	9.000
36	Cải tạo, nâng cấp 05 đoạn tuyến đường thôn Đông Bạn, xã Cẩm Ninh, huyện Ân Thi	52/NQ-HDND ngày 29/6/2023	7.000	4.000
37	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn cẩm La, xã cẩm Ninh huyện Ân thi	75/NQ-HĐND ngày 27/6/2024	9.500	4.900
38	Cải tạo, nâng cấp đường từ ĐH.65 qua UBND xã đến cổng làng thôn Ninh Thôn, xã Cẩm Ninh	46/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	3.550	1.850
39	Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường GTNT thôn Cẩm La, xã Cẩm Ninh	49/NQ-HDND ngày 29/6/2023	13.000	7.000
40	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Cẩm Ninh (đoạn 1 từ nhà ông Kha đến nhà ông Cầu; đoạn 2 từ nhà ông Giáp đến nhà ông Vượng; đoạn 3 từ nhà ông Khánh đến nhà ông lộ; đoạn 4 từ nhà ông chín đến nhà ông Chính; đoạn 5 từ nhà văn hóa thôn Bình xá đến nhà bà Diệp; đoạn 6 từ nhà ông Thụ đến nhà văn hóa thôn Yên Xá; đoạn 7 từ nhà ông Đức đến nhà bà Hải)	77/NQ-HĐND ngày 27/6/2024	5.000	5.000
41	Công trình duy tu, sửa chữa bảo dưỡng đường GTNT xã Cẩm Ninh (đoạn từ nhà ông Nhắc đến Cầu Chàng)	101 /NQ-HĐND ngày 27/12/2024	8.000	8.000

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
42	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đoạn từ ĐH65 về đình làng thôn La Chàng: hạng mục di chuyển đường điện 0.4KV phục vụ GPMB	102/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	1.200	1.200
43	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đoạn từ trường mầm non trung tâm đến nghĩa trang nhân dân thôn Lã Xá: hạng mục di chuyển đường điện 0.4KV phục vụ GPMB	103/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	960	960
44	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn La chàng xã Cẩm Ninh(đoạn1 từ nhà Tám Thúy đến nhà anh Hiếu; đoạn 2 từ nhà ông Thịnh đến nhà a Tỉnh; đoạn 3 đoạn từ nhà anh Long đến nhà ông Dư)	87/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	1.260	1.260
45	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn La chàng xã Cẩm Ninh(đoạn1 từ nhà nhu đến nhà ông tuế; đoạn 2 từ nhà anh Kha đến nhà ông Ghi; đoạn 3 đoạn từ nhà anh Huy Tám đến nhà ông Khánh)	88/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	1.250	1.250
46	Ủy thác vốn sang ngân hàng chính sách XH huyện để cho vay đối với hộ nghèo, đối với người chấp hành xong án phạt tù và các đối tượng chính sách khác		100	100
47	Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Lã Xá, xã Cẩm Ninh (Đoạn 1 từ cửa Đình đến nhà ông Bắc; Đoạn 2 từ nhà ông Ba đến nhà ông Tư; Đoạn 3 từ nhà ông Minh đến nhà ông Tình)	104/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	3.000	3.000
48	Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn La Chàng, xã Cẩm Ninh (Đoạn 1 từ nhà ông Mão đến nhà ông Miễn; Đoạn 2 từ nhà ông Khanh đến nhà ông Điệp)	105/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	2.200	2.200
III	**Lĩnh vực y tế**		**532**	**47**
1	Công trình phụ trợ trạm y tế xã Cẩm Ninh	128/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	532	47
IV	**Lĩnh vực giáo dục**		**85.520**	**46.835**
1	Công trình trường Trung tâm mầm non xã Cẩm Ninh:Hạng mục: nhà hiệu bộ + nhà ăn và các hạng mục phụ trợ	32/QĐ-UBND ngày 9/10/2018	6.191	26
2	Công trình trường mầm non trung tâm xã cẩm Ninh	108/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	9.127	66
3	Công trình xây dựng nhà lớp học 6 phòng học trường THCS xã Cẩm Ninh	31c/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	4.495	767
4	Công trình điểm trường mầm non thôn Đông Bạn	30/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1.666	235
5	Xây dựng nhà hiệu bộ nhà lớp học 2 tầng 10 phòng và các hạng mục phụ trợ trường THCS Cẩm Ninh	22/NQ-HĐND ngày 30/6/2022	13.500	6.800
6	Xây dựng 8 phòng học và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Cẩm Ninh	26/NQ-HĐND ngày 30/6/2022	9.500	5.500
7	Công trình nhà vệ sinh trường THCS xã Cẩm Ninh	34/NQ-HĐND ngày 28/12/2022	900	900
8	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trường mầm non xã Cẩm Ninh	100/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	14.950	14.950

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
9	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học và trung học cơ sở xã Cẩm ninh	74/NQ-HĐND ngày 27/6/2024	5.000	5.000
10	Cải tạo, nâng cấp đường từ Trường Mầm non trung tâm đến nghĩa trang nhân dân thôn Lã Xá, xã Cẩm Ninh	39/NQ-HĐND ngày 28/12/2022	14.800	9.800
11	Cải tạo sữa chữa nhà hiệu bộ, nhà lớp học 2 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Cẩm Ninh	51/QĐ-HĐND ngày 29/6/2023	5.391	2.791
V	**Lĩnh vực khác**		**123.526**	**101.912**
1	Công trình nghĩa trang liệt sỹ xã Cẩm Ninh	58/QĐ-UBND ngày 25/5/2016	2.238	198
2	Công trình XD HTKT các điểm thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở xã Cẩm Ninh giai đoạn 1 (vị trí 3 và 4)	44/QĐ-UBND ngày 26/5/2017	5.844	145
3	Công trình XD HTKT các điểm thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở xã Cẩm Ninh giai đoạn 2 (vị trí 1 và 2)	77/QĐ-UBND ngày 24/10/2018	5.428	64
4	Công trình hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Cẩm Ninh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng yên	38/NQ-HĐND ngày 28/12/2022	73.885	73.885
5	Trạm y tế Cẩm Ninh	50/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	7.500	5.500
6	Công trình xây dựng bể bơi trung tâm xã Cẩm Ninh	89/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	4.218	4.218
7	Công trình đầu tư trang thiết bị trường mầm non xã Cẩm Ninh	106/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	1.100	1.100
8	Công trình đầu tư trang thiết bị trường tiểu học và THCS xã Cẩm Ninh	107/NQ-HĐND ngày 27/12/2024	1.100	1.100
9	Trụ sở làm việc công an xã	69/QĐ-HĐND ngày 28/12/2023	14.900	11.400
10	Quy hoạch chung xây dựng xã Cẩm Ninh, tỉnh Hưng yên đến năm 2035	73/NQ-HĐND ngày 27/6/2024	535	535
11	Cải tạo, sữa chữa nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ trụ sở UBND xã Cẩm Ninh	47/NQ-UBND ngày 29/6/2023	5.878	2.978
12	Đo đạc lập hồ sơ đại chính, cấp và cấp đổi QSD nông nghiệp xã cẩm ninh	14/NQ-UBND ngày 1/4/2015	900	789
	Tổng cộng		**490.904**	**319.751**
	XÃ NGUYỄN TRÃI CŨ			
I	**Lĩnh vực văn hoá**		**54.299**	**48.160**
1	Trụ sở làm việc Đảng uỷ- HĐND-UBND xã Nguyễn Trãi huyện Ân Thi. Hạng mục: Nhà văn hóa	94/QĐ-UBND ngày 24/7/2012	4.593	204
2	Nhà văn hóa thôn Nhân Lý	79a/QĐ-UBND ngày 26/7/2016	1.178	32

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
3	Nhà văn hóa thôn Nhân Vũ xã Nguyễn Trãi	22/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	6.500	6.500
4	Nhà văn hóa thôn Mễ Xá xã Nguyễn Trãi	20/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	3.000	3.000
5	Nhà văn hóa thôn Ấp Nhân Lý xã Nguyễn Trãi	21/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	4.900	4.296
6	Sửa chữa nhà văn hoá xã Nguyễn Trãi	81/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	480	480
7	Kè ao trước cửa di tích lịch sử Đền Nhân Vũ	118/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	4.000	4.000
8	Mua sắm trang thiết bị bổ sung cơ sở vật chất cho trường TH & THCS Nguyễn Trãi	119/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.319	1.319
9	Mua sắm trang thiết bị bổ sung cơ sở vật chất cho trường Mầm Non Nguyễn Trãi	120/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.666	1.666
10	Mua sắm trang thiết bị bổ sung cơ sở vật chất cho Nhà văn hóa các thôn Mễ Xá, Ấp Nhân Lý, Mão Xuyên	121/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.563	1.563
11	Mua sắm trang thiết bị bổ sung cơ sở vật chất cho Nhà văn hóa thôn Nhân Vũ	122/NQ-HĐND ngày 28/6/2025	700	700
12	Cải tạo nâng cấp công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Nhân Vũ, Ấp Nhân Lý và Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi	129/NQ-HĐND ngày 09/10/2025	5.450	5.450
13	Cải tạo nâng cấp sân và các công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Nhân Lý	133/NQ-HĐND ngày 09/10/2025	950	950
14	Nhà văn hóa thôn Mão Xuyên xã. Nguyễn Trãi.	130/NQ-HĐND, 09/10/2025	3.500	3.500
15	Nhà văn hóa xã Nguyễn Trãi	126/NQ-HĐND ngày 09/10/2025	14.500	14.500
II	**Lĩnh vực giao thông**		**224.595**	**187.015**
1	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xóm 1 thôn Mễ Xá xã Nguyễn Trãi, đoạn từ nhà bà Lân đến nhà bà Thộn	96a/QĐ-UBND ngày 10/8/2020	706	656
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Ấp Nhân Lý, xã Nguyễn Trãi đoạn từ Cầu Sông ông Tảnh đến nhà bà Kiêm	52b/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	4.201	2.176
3	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Vũ xã Nguyễn Trãi huyện Ân Thi	117/QĐ-UBND ngày 22/12/2016	5.700	2.500
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Lý, xã Nguyễn Trãi, đoạn từ nhà bà Hồi đến nhà văn hóa thôn Nhân Lý	96b/QĐ-UBND ngày 11/8/2020	530	530
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Vũ xã Nguyễn Trãi đoạn từ nhà ông Tuynh đến nhà bà Mớ và đoạn từ nhà ông Điển đến nhà Ông Ngọc	51c/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	813	813
6	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi đoạn từ nhà ông Kều đến nhà Ông Thống	51d/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	989	470
7	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đườngCTNT xã Nguyễn Trãi(đường Đa con)	62/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	1.208	177

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
8	Cải tạo, nâng cấp đường trục chính thôn Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi(đoạn từ Đình Mão Xuyên đến ngã tư vườn quả)	86a/QĐ-UBND ngày 5/11/2018	2.360	126
9	Đường GTNT thôn Mễ Xá(đoạn từ bãi rác đến đuôi cá)	86b/QĐ-UBND ngày 5/11/2018	1.221	67
10	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi (tuyến chín từ cổng làng thôn Mão Xuyên đến nhà ông Diễn; tuyến nhánh từ nhà ông Võ đến nhà ông Oanh và từ nhà ông Viên đến nhà ông Nga)	67/QĐ-UBND ngày 20/5/2021	6.153	3.153
11	Cải tạo, NC đường GTNT xã Nguyễn Trãi	29/QĐ-UBND ngày 22/12/2008	998	47
12	Cải tạo NC đường GTNT thôn Mễ Xá xã Nguyễn Trãi	55/QĐ-UBND ngày 20/10/2015	5.681	275
13	Cải tạo đường GTNT xã Nguyễn Trãi	38/QĐ-UBND ngày 19/7/2012	5.000	75
14	Cải tạo, nâng cấp đường vào trường Tiểu học xã Nguyễn Trãi	12/QĐ-UBND ngày 29/1/2015	531	27
15	Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi(Đoạn nối từ đường 200 cũ với di tích thôn Nhân Vũ- xã Nguyễn Trãi đến thôn Ninh Thôn xã Cẩm Ninh).	34/QĐ-UBND ngày 04/9/2018	7.000	19
16	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Nguyễn Trãi đoạn từ nhà bà Liễu đến nhà Ông Khương	29/NQ-HĐND,30/12/2021	1.276	1.276
17	Cải tạo nâng cấp đường GTNT đoạn từ Nhân Lý ra 376 mới	39/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	7.848	7.848
18	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ xã Nguyễn Trãi (đoạn từ ĐT. 376 cũ đến nhà bà Tươi)	21/QĐ-UBND 18/01/2022	1.232	1.232
19	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn xã Nguyễn Trãi (đoạn 1 từ ĐT 376 cũ nhà ông Sáo đến đường ĐT 376 mới, đoạn 2 từ nhà ông Thủy Mây đến nhà thờ họ Cù	40/NQ-HĐND,29/6/2022	15.000	15.000
20	Đường GTNT thôn Nhân Vũ đoạn từ đường 376 mới đến đập đường Đình	41/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	2.000	2.000
21	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ đoạn từ đường 376 mới đến nhà ông Phiếu	42/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	11.834	11.834
22	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ nhà a Tín xóm 1 đến nhà anh Lệ xóm 3	43/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	10.100	10.100
23	Cải tạo, nâng cấp đường GTNTnội đồng xã Nguyễn Trãi (đoạn từ nhà ông Mền xóm 3 thôn Mễ Xá đến đường ĐT. 376)	102/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	700	700
24	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ 376 cũ nhà bà Giang ra đường 376 mới	84/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	5.000	5.000
25	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ anh Thuy đến nhà anh Tuyền	318/QĐ-UBND ngày 18/9/2023	1.295	1.295

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
26	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Nguyễn Trãi đoạn từ TL 376 mới đến nhà ông Mừng	30/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	940	940
27	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá xã Nguyễn Trãi đoạn từ nhà ông Soái đến đồng Cao	101/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	800	800
28	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá (đoạn từ ĐT 376 mới đến nhà anh Soái)	35/NQ-HĐND ngày 34/12/2021	980	980
29	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Lý, Ấp Nhân Lý và Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi (đoạn 1: Từ nhà văn hóa Nhân Lý đến xóm 1 thôn Mễ Xá; đoạn 2 từ sau nhà ông Giống đến đường trục ngang; đoạn 3 từ đường Thông đến nhà bà Kiêm thôn Ấp Nhân Lý; đoạn 4 Từ nhà ông Khoái lên bờ sông thôn Nhân Vũ; đoạn 5 từ nhà ông Hiện đến đồi 1 Quan Ta, đoạn từ nhà ông Tuynh đến nhà ông Ngọ thôn Mão Xuyên)	477/QĐ-UBND ngày 11/11/2024	8.118	8.118
30	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ và thôn Mễ Xá xã Nguyễn Trãi (đoạn 1 từ nhà bà Tập đến cầu hai thanh đường Vẫy; đoạn 2 từ sau nhà thờ họ Cù đến nhà ông Bội; đoạn 3 từ nhà anh Chính đến nhà bà Tân; đoạn 4 thôn Mễ Xá từ TL 376 cũ đến nhà thờ họ Nguyễn xóm 3; đoạn 5 thôn Mễ Xá từ TL 376 cũ đến sân kho xóm 2 và đoạn nhánh từ nhà ông Khải đến nhà ông Dư xóm 2)	476/QĐ-UBND ngày 11/11/2025	8.932	8.932
31	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi (Đoạn 1: từ TL 376 cũ đến nhà ông Phúc, đoạn 2: từ TL 376 cũ đến nhà ông Mậu).	114/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	858	858
32	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi (Đoạn 1: từ TL 376 cũ đến nhà ông Trong, đoạn 2: từ TL 376 cũ đến nhà ông Chử	106/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.150	1.150
33	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mão Xuyên đoạn từ nhà ông Đảng đến nhà ông Hãnh	34/NQ-HĐND ngày 34/12/2021	480	480
34	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn xã Nguyễn Trãi (đoạn từ nhà bà Hoa đến nhà ông Khước)	31/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	1.257	1.257
35	Đường nội đồng xã Nguyễn Trãi (đoạn từ Đình mới thôn Mão Xuyên đến thôn Cầu Đông Xã Hồ Tùng Mậu và đoạn từ nhà ông Nề đến nhà ông Lưỡng thôn Mão Xuyên)	889b/QĐ-UBND ngày 21/2/2023	1.700	1.700
36	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mão Xuyên đoạn từ 376 cũ đến nhà ông Tá giao với đường trục ngang	44/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	9.500	9.500
37	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Lý (đoạn 1từ nhà anh Hệ đến nhà bà Quảng; đoạn 2 qua nhà văn hóa thôn đến TL376 mới)	69/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	6.114	6.114
38	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nhân Lý(đoạn từ nhà ông Giống đến nhà ông Chiến)	32/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	1.210	1.210
39	Đường GT nội đồng thôn Ấp Nhân Lý xã Nguyễn Trãi (đoạn từ ruộng nhà ông Tập đến ruộng nhà ông Duyên)	95/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	2.000	2.000

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
40	CT NC Đường GTNT thôn Mão Xuyên đoạn 1 từ nhà ông Xoa đến nhà bà Chiên đoạn 2 từ nhà ông Đàm đến nhà ông Linh	97/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	1.200	1.200
41	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn tù 376 cũ nhà ông Đông đến nhà bà Dắt	74/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.152	1.152
42	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn tù 376 cũ nhà ông Quân đến nhà ông Tĩnh	75/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.326	1.326
43	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mão Xuyên (đoạn từ nhà ông Khước đến nhà ông Thống)	32/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	707	707
44	Cải tạo nâng cấp đường GTNT đoạn từ Nhân Lý ra 376 mới đến nhà bà Liêm, đoạn nhánh đến nhà ông Khoái	76/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	13.026	13.026
45	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mão Xuyên đoạn từ ngã tư vườn quả đến nghĩa trang nhân dân(tuyến nhánh từ nghĩa trang nhân dân đến nhà ông Diến)	79/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	12.500	12.500
46	Nâng cấp đường GTNT xã Nguyễn Trãi, đoạn từ ruộng nhà ông Đáng đến cừ Đa Lâm thôn Mão Xuyên	99/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	700	700
47	Cải tạo, NC đường giao thông nội đồng thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, đoạn từ 376 mới đến ruộng nhà anh Hái Mười đường Triền	100/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	700	700
48	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Lý đoạn từ TL 376 cũ nhà ông Bảng đến nhà bà Cải cộng tường rào	70/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	920	920
49	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đường trục giữa ấp Mễ Xá (Đoạn từ ruộng nhà Bà Ngọc đến ruộng nhà cụ Viên)	147/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	1.000	1.000
50	Sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng đường GTNT xóm 3 Mễ Xá (đoạn từ đường 376 mới xuống Tiền Lương, xã Nguyễn Trãi	144/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	750	50
51	Sửa chữa đường giao thông nông thôn, thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi (Đoạn từ nhà ông Đường đến cống cao đường dạ)	138/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	750	50
52	Duy tu, sửa chữa bảo dưỡng đường GTNĐ xã Nguyễn Trãi (Đoạn từ ĐT.376B đến mả lược cống ngang thôn Nhân Lý)	145/NQ-HĐND, 26/12/2024	750	50
53	Sửa chữa đường giao thông nội đồng thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi (đoạn từ ruộng bà Toan đến ruộng ông Bình)	143/NQ-HĐND, 26/12/2024	1.300	600
54	Sửa chữa Đường giao thông nông thôn, thôn Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi (Đoạn nhà ông Quyền đến ruộng nhà ông Nguyên).	141/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	1.800	1.100
55	Sửa chữa đường giao thông nông thôn, thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi (Đoạn từ cống Đa lâm đến ruộng nhà bà Trịnh)	140/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	750	50
56	Sửa chữa đường giao thông nội đồng thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi (đoạn từ chuôm ông Thặng đến ruộng bà Tịnh)	142/NQ-HĐND ngày 26/12/2024	800	100

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
57	Sửa chữa đường giao thông nội đồng xã Nguyễn Trãi (Đoạn từ ruộng nhà Vời đi ruộng nhà ông Ngọc, thôn Mễ Xá)	146/NQ-HĐND, 26/12/2024	750	50
58	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi (đoạn từ nhà ông Toại đến nhà bà Út)	131/NQ-HĐND, 09/10/2024	1.000	1.000
59	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường GTNT thôn Nhân Vũ và Mễ Xá (Đoạn 1: Từ cổng nhà ông Thà đến tiếp giáp khu đấu giá 5.2ha, đoạn 2: Từ nhà bà Cài đến nhà ông Tín xóm 1)	128/NQ-HĐND ngày 09/10/2025	5.700	5.700
60	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ đoạn từ tỉnh lộ 376 cũ nhà ông Sơn đến nhà ông Viết	67/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	986	986
61	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ đoạn từ tỉnh lộ 376 cũ nhà ông Tước đến nhà bà Tân	68/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.258	1.258
62	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Lý (đoạn 1 từ nhà anh Hệ đến nhà bà Quảng; đoạn 2 từ tỉnh lộ 376 cũ qua nhà văn hoá thôn đến TL 376 mới)	69/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	6.114	6.114
63	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn1: Từ TL 376 cũ đến nhà anh Khải xóm 2; đoạn 2: Từ nhà anh Tín đến TL 376 mới	83/NQ-HĐND, 29/6/2023	5.000	5.000
64	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Mão Xuyên đoạn từ nhà ông Linh đến nhà bà Hiền	78/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.204	1.204
65	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Mễ Xá (Đoạn 1: Từ đường TL 376 cũ đến khu dân cư mới thôn Mễ Xá vị trí 1; Đoạn 2: Từ đường Tl 376 mới đến khu dân cư mới thôn Mễ Xá vị trí 2)	72/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	900	900
66	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn, thôn Mễ Xá (Đoạn kết nối hai khu dân cư mới thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi vị trí 1 và vị trí 2)	73/NQ-HĐND, 29/6/2023	1.050	1.050
67	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ 376 cũ nhà ông Quân đến nhà ông Tĩnh	75/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.326	1.326
68	Cải tạo, NC đường GTNT, thôn Ấp Nhân Lý đoạn từ Quán Bạc đến Cầu ông Khương; Đường dọc bờ sông Trung Thuỷ Nông	77/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	5.621	5.621
69	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi (đoạn từ đồng mả Quan đi ruộng nhà ông Bối).	113/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.200	1.200
70	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Vũ đoạn từ TL 376 cũ đến nhà ông Nguyện	115/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	790	790
71	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Lý đoạn từ TL 376 cũ đến nhà ông Khanh	108/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	650	650
72	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Lý đoạn 1 từ TL 376 cũ đến nhà bà Đức	109/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.100	1.100
73	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Nhân Lý đoạn từ TL 376 cũ đến nhà ông Quang	116/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.100	1.100

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
74	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Ấp Nhân Lý đoạn từ nhà ông Tình đến nhà ông Phúc	117/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	800	800
75	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ nhà ông Duyên đến nhà ông Thuận Xóm 3	110/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	700	700
76	Cải tạo, NC đường GTNT thôn Mễ Xá đoạn từ nhà ông Nam đến nhà ông Thông xóm 1	111/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	1.100	1.100
77	Cải tạo, NC đường GTNĐ xã Nguyễn Trãi (đoạn từ sân Đình mới đến ruộng nhà ông Thái thôn Mão Xuyên)	112/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	2.700	2.700
III	**Lĩnh vực y tế**		**1.499**	**83**
1	Xây dựng trạm y tế xã Nguyễn Trãi	64/QĐ-UBND ngày 15/10/2013	1.499	83
IV	**Lĩnh vực giáo dục**		**76.386**	**70.824**
1	Nhà lớp học trường Mầm Non thôn Mễ Xá HM nhà lớp học 4 phòng 2 tầng	80/QĐ-UBND ngày 28/7/2016	2.457	135
2	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi HM nhà hiệu bộ phòng chức năng	79d/QĐ-UBND ngày 26/7/2016	2.780	239
3	Trường THCS xã Nguyễn Trãi(HM phụ trợ)	79b/QĐ-UBND ngày 27/7/2016	803	104
4	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	45/NQ-HĐND,29/6/2022	5.650	5.650
5	Xây mới nhà hiệu bộ, nhà lớp học và một số hạng mục phụ trợ trường THCS Nguyễn Trãi	46/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	14.700	14.700
6	Xây dựng 12 phòng nhóm trẻ và bếp trường Mầm Non Nguyễn Trãi	48/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	15.000	15.000
7	San nền tường rào trường Mầm Non xã Nguyễn Trãi huyện Ân Thi	85/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	6.600	6.600
8	Sửa chữa nhà lớp học và hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Nguyễn Trãi	110a/QĐ-UBND ngày 31/8/2021	446	446
9	Cải tạo, sửa chữa nhà hiệu bộ và nhà lớp học trường Tiểu học Nguyễn Trãi	89/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.000	1.000
10	Sửa chữa nhà lớp học 10 phòng trường THCS Nguyễn Trãi	90/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	1.250	1.250
11	Xây mới nhà chức năng và các hạng mục phụ trợ trường THCS Nguyễn Trãi	61/NQ-HĐND,31/3/2023	5.000	5.000
12	Nhà thư viện và các công trình phụ trợ trường Tiểu học Nguyễn Trãi	82/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	5.200	5.200
13	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường Mầm Non Nguyễn Trãi	49/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	14.500	14.500
14	Sửa chữa mái nhà lớp học 8 phòng và các công trình phụ trợ Trường TH &THCS Nguyễn Trãi	127/NQ-HĐND, 09/10/2025	1.000	1.000
V	**Lĩnh vực khác**		**151.691**	**144.362**
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi	24/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	43.000	43.000

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi	25/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	37.000	37.000
3	Nhà làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nguyễn Trãi	2672/QĐ-UBND ngày 10/9/2009	3.365	145
4	Trụ sở Đảng Ủy-HĐND-UBND xã Nguyễn Trãi	125/NQ-HĐND ngày 9/10/2024	14.950	14.950
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND,UBND xã Nguyễn Trãi huyện Ân Thi	50/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	21.500	21.500
6	Cải tạo, Sửa chữa trụ sở UBND xã Nguyễn Trãi	28/NQ-HĐND,30/12/2021	1.350	1.350
7	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Nguyễn Trãi huyện Ân Thi	80/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	13.500	10.500
8	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi	120/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	633	633
9	Quy hoạch chung xây dựng xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đến năm 2035	5215/QĐ-UBND; 05/9/2024	446	446
10	Đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp và cấp đổi GCN QSD đất nông nghiệp	1817B ngày 23/06/2021	1.116	700
11	Nguồn vốn nhận uỷ thác tại địa phương năm 2024		100	100
12	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ xã Nguyễn Trãi	51/NQ-HĐND ngày 29/6/2022	8.000	8.000
13	Nâng cấp, cải tạo Nghĩa trang liệt sỹ xã Nguyễn Trãi	132/NQ-HĐND ngày 09/10/2025	4.398	4.398
14	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã	82b/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	1.179	486
15	Nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã	104a/QĐ-UBND ngày 4/8/2021	1.154	1.154
	Tổng cộng xã Nguyễn Trãi cũ		**508.470**	**450.444**
	XÃ ĐA LỘC CŨ			
I	**Lĩnh vực văn hoá**		**31.337**	**15.839**
1	Nhà văn hóa xã Văn Nhuệ	93B/QĐ-UBND ngày 27/10/2018	9.402	1.306
2	Nhà văn hóa thôn Anh Nhuệ, xã Văn Nhuệ	104E/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2.297	643
3	Đầu tư trang thiết bị, nội thất hội trường Nhà văn hóa xã Văn Nhuệ	117/QĐ-UBND ngày 10/6/2021	2.094	1.564
4	Nhà văn hóa thôn Văn Trạch xã Đa Lộc, huyện Ân Thi	311/QĐ-UBND ngày 17/12/2024	4.100	2.400
5	Nhà văn hóa thôn Trắc Điền	61/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1.222	35
6	San nền nhà văn hoá thôn Trắc Điền	54E/QĐ-UBND ngày 09/10/2017	979	941

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
7	Công trình nhà Văn hóa xã Đa Lộc	40B/QĐ-UBND ngày 03/9/2016	5.971	5.128
8	Xây dựng các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa thôn Cựu Thị, xã Đa Lộc	146/QĐ-UBND ngày 02/8/2023	1.637	1.637
9	Cải tạo nhà văn hóa thôn Đa Lộc	119/QĐ-UBND ngày 29/02/2025	3.635	2.185
II	**Lĩnh vực Thể dục thể thao**		**23.275**	**18.313**
1	Sân vận động trung tâm xã Văn Nhuệ	145a/QĐ-UBND ngày 05/10/2020	6.540	4.287
2	Sân vận động thôn Hoàng Xuyên, xã Văn Nhuệ	10A/QĐ-UBND ngày 25/03/2022	1.926	976
3	Công trình sân vận động trung tâm xã Đa Lộc	48/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	11.500	11.500
4	Nhà luyện tập thể thao thanh thiếu niên xã Đa Lộc	150/QĐ-UBND ngày 08/4/2021	3.309	1.550
III	**Lĩnh vực giao thông**		**229.158**	**150.852**
1	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Đường GTNT thôn Hoàng Xuyên GĐ1)	02/QĐ-UBND ngày 16/01/2015	1.105	23
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Đoạn từ đường 200D cũ đến thôn Hoàng Xuyên)	29/QĐ-UBND ngày 02/07/2014	2.453	22
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi (Đường GTNT thôn Hoàng Xuyên GĐ3)	43A/QĐ-UBND ngày 20/10/2015	2.141	48
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Hoàng Xuyên, xã Văn Nhuệ (Đoạn từ ĐT.386 đến nhà bà Kẹo, thôn Hoàng Xuyên)	104A/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1.068	2
5	Cải tạo, nâng cấp đường nối từ ĐH.65 (Đoạn qua cổng UBND xã Văn Nhuệ) đến ĐH.61	93A/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	7.683	4.130
6	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Văn Nhuệ xã Văn Nhuệ	44b/QĐ-UBND ngày 21/10/2015	5.213	3.880
7	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Văn Nhuệ, xã Văn Nhuệ	22/QĐ-UBND ngày 17/03/2020	884	509
8	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng xã Văn Nhuệ (đoạn từ xứ đồng phần trăm đến đường đồng thôn Văn Nhuệ)	22/QĐ-UBND ngày 24/02/2022	3.004	2.790
9	Nâng cấp mở rộng đường trục thôn Hoàng Xuyên, xã Văn Nhuệ	10B/QĐ-UBND ngày 25/03/2022	1.554	804
10	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng xã Văn Nhuệ (đoạn từ nhà ông Tú qua nghĩa trang đến ĐH.61)	36C/QĐ-UBND ngày 21/03/2022	4.000	3.100
11	Cải tạo, nâng cấp đường trục chính qua cổng UBND xã Văn Nhuệ	112/QĐ-UBND ngày 17/08/2022	10.500	5.500
12	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Anh Nhuệ và thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ	111/QĐ-UBND ngày 17/08/2022	14.021	9.021

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
13	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Đoạn 1: Từ cổng làng Văn Trạch đến nhà ông Vinh; Đoạn 2: Từ ĐH.61 đến sứ đồng cửa chùa thôn Hoàng Xuyên; Đoạn 3: Từ nhà ông Liên đến đường giữa làng, thôn Hoàng Xuyên)	152/QĐ-UBND ngày 17/08/2022	5.800	3.300
14	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Văn Trạch, Xã Văn Nhuệ (Đoạn 1: Từ nhà ông Thi đến ĐH.61; Đoạn 2: Từ nhà ông Thiệu đến ĐH.61)	126/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	5.758	5.758
15	Đường GT nội đồng xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi (Đoạn đường ngang phần trăm nội ngoài tiếp giáp đường ĐH.61)	4219/QĐ-UBND ngày 17/10/2023	1.100	1.100
16	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Đoạn 1 từ nhà ông Khâu đến ĐH.61, đoạn 2 từ nhà bà Khoa đến nhà ông Tươm)	62/QĐ-UBND ngày 12/04/2024	4.161	2.161
17	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Từ nhà ông Thi đến đường Cái Ngang thôn Văn Trạch)	63b/QĐ-UBND ngày 15/04/2024	1.967	967
18	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Đoạn 1: Từ nhà ông Bắc đến giếng đình thôn Anh Nhuệ, đoạn 2 từ nhà ông Hạnh đến nhà ông Thành thôn Anh Nhuệ)	63a/QĐ-UBND ngày 15/04/2024	5.218	1.818
19	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Văn Nhuệ (Từ đường giữa làng đến nhà ông Lực, từ nhà bà Phòng đến nhà bà Hiệt, từ nhà ông Phúc đến nhà ông Sông thôn Văn Trạch)	63c/QĐ-UBND ngày 15/04/2024	2.275	875
20	Cải tạo, nâng cấp đường GT nội đồng xã Văn Nhuệ (đoạn từ xứ đồng Lều Vịt đến đường Nghĩa trang thôn Anh Nhuệ)	4875/QĐ-UBND ngày 19/08/2024	1.000	740
21	Đường giao thông nội đồng thôn Văn Nhuệ, xã Văn Nhuệ (Đoạn từ nhà ông Định đến máng nổi)	5403/QĐ-UBND ngày 04/10/2024	1.000	780
22	Cải tạo, nâng cấp đường GT nội đồng xã Văn Nhuệ (đoạn từ Quai Vạc nối đường qua nghĩa trang thôn Văn Trạch)	4876/QĐ-UBND ngày 19/08/2024	980	770
23	Đường giao thông nội đồng xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH.63 giáp kênh xây đến cây đa Đường ma)	104/QĐ-UBND ngày 10/5/2021	2.458	1.293
24	Đường giao thông nội đồng xã Đa Lộc (đoạn từ cây đa Đường ma đến sứ đồng Hồng vân , đoạn 1 từ cây đa đường ma đến máng trục xã)	170/QĐ-UBND ngày 10/05/2021	3.504	2.241
25	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc huyện Ân Thi (tuyến 1: từ ĐT 386 đến bãi rác thôn Trắc Điền . Tuyến 2 từ ĐH 66. đến nghĩa trang thôn Bắc Cả)	117a/QĐ-UBND ngày 10/8/2020	2.622	2.087
26	Công trình nâng cấp đường phục vụ sản xuất xã Đa Lộc huyện Ân Thi(Đoạn từ đường vải thôn Bình Nguyên đến sứ đồng cánh Chũng thôn Trắc Điền)	212/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	2.465	2.234
27	Công trình cải tạo đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH 63. đến nhà ông Trực và đoạn Giếng Đình đến cổng Nhà ông Kiên Thôn Đa Lộc	192a/QĐ-UBND ngày 29/10/2020	3.539	2.155
28	Công trình cải tạo đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn 1 từ DDT đến nhà ông Ân thôn Trắc Điền : đoạn 2 từ nhà ông Bạo đến đường Lăng Mẫu thôn Trạo Thôn)	213b/QĐ-UBND ngày 29/10/2020	1.548	1.426

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
29	Cải tạo, nâng cấp đường GT xã Đa Lộc(đoạn từ nghĩa trang Cựu Thụy đến đường TL.386 và từ TL.386 đến bãi rác thôn Bình Nguyên)	198/QĐ-UBND ngày 22/9/2020	4.375	1.522
30	CÔng trình đường nối từ ĐT 386 đến nhà ông Bái thôn Cựu thị và đường trục xã Đa Lộc từ thôn Cựu thị đến cây Đa bến nở	100a/QĐ-UBND ngày 16/10/2019	2.187	1.624
31	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT đường từ máng nổi đến điểm chôn lấp rác thải thôn Trạo Thôn	113b/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	3.337	2.996
32	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Trắc Điền mở rộng	41b/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	1.924	1.375
33	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Trắc Diền (3 đoạn)	4251/QĐ-UBND ngày 18/10/2018	1.996	1.874
34	Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH 63 qua nghĩa trang thôn Bắc Cả ra đường ĐH 66)	118/QĐ-UBND ngày 14/04/2020	4.267	3.806
35	Công trình đường vùng chuyển đổi cây đa bến Nở đồng quýt qua cánh chũng nhà Văn hóa thôn Bình Nguyên, xã Đa lộc	119/QĐ-UBND ngày 24/4/2020	3.836	3.582
36	Công trình Nâng cấp đường GT nội đồng thôn Trắc Điền xã Đa Lộc (Đoạn từ bê tông thôn Bình Nguyên đến máng cánh chũng)	208/QĐ-UBND ngày 09/10/2020	827	791
37	Công trình Nâng cấp đường GT NT đường nối từ ĐH 63 đến máng nổi thôn Đa Lộc	117b/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.277	2.046
38	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Trắc Điền xã Đa Lộc (đoạn nhà ông thơ đến nhà ông Vui)	100B/QĐ-UBND ngày 06/11/2018	579	503
39	Công trình cải tạo nâng cấp đường vùng trồng vải lai trứng (đoạn ngã ba thôn Bình nguyên đến thôn Ba Đông Phan Sào nam)	111a/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3.194	2.794
40	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Bắc Cả, xã Đa Lộc	125A/QĐ-UBND ngày 15/03/2021	2.658	1.550
41	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (Đoạn từ đường ĐH.63 giáp nhà ông Lộc đến giáp nhà ông Nguyễn Huy Nhiệm)	300b/QĐ-UBND ngày 02/11/2021	996	596
42	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đa Lộc xã Đa Lộc (Đoạn từ đường ĐH.63 giáp nhà ông Trình đến giáp nhà ông Thăng xứ đồng Dạo Thôn)	QĐ số 300A/ UBND ngày 02/11/2021	720	420
43	Cải tạo nâng cấp 5 đoạn tuyến đường GTNT xã Đa Lộc , huyện Ân Thi	145/QĐ-UBND ngày 02/8/2023	6.876	6.876
44	Cải tạo nâng cấp 02 tuyến đường trục xã Đa Lộc, huyện Ân Thi	39/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	9.830	9.830
45	Nâng cấp đường GTNT thôn Đa Lộc (Đoạn từ ĐT.386 đến đường vành đai 5)	42/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	3.001	3.001

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
46	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Trạo thôn, xã Đa Lộc (đoạn 1: từ nhà ông Xinh đến nhà ông Mùa; đoạn 2: từ nhà ông Khá đến nhà ông Bi, đoạn 3: đường cánh phần trăm)	105/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	2.244	1.844
47	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Trạo thôn, xã Đa Lộc (đoạn đường nghĩa địa)	106/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	2.050	1.450
48	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Trạo thôn xã Đa Lộc (đoạn đường Lăng hoàng Mẫu)	193/UBND ngày 29/8/2024	1.720	920
49	Công trình cải tạo nâng cấp đường GT nội đồng xã đa Lộc (đoạn 1 từ nghĩa trang thôn Cựu thụy đến đường DDt, đoạn 2 đường mới đến hết cánh đồng thôn Trắc Điền)	42C/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	6.000	6.000
50	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn 1 từ đường liên xã đến nhà bác quyền, đoạn 2 từ nhà tình sửu đến nhà Giang Tuyến)	42C/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	4.200	3.200
51	Cải tạo, nâng cấp đường GT NT thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc (Đoạn từ nhà Bà Xíu đến nhà Ông Kiều)	111A/QĐ-UBND ngày 11/3/2025	2.418	1.618
52	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Bắc Cả, xã Đa Lộc (đoạn 1: từ ĐH.63 đến ĐH.66; đoạn 2 từ nhà Bà tiến đến nhà ông Thang; đoạn 3: Từ ĐH.63 đến nhà ông Quảng)	110A/QĐ-UBND ngày 11/3/2025	3.785	2.585
53	Công trình nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn từ đường liên xã đến nhà anh Hậu thôn Đa)	62/NQ-HĐND ngày 26/6/2024	863	863
54	Công trình nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH.63 đến ruộng dưới thôn Bắc Cả)	62/NQ-HĐND ngày 26/6/2024	1.172	1.172
55	Công trình nâng cấp đường GT nội đồng xã Đa Lộc (đoạn đường thôn đến ruộng ông thích, và đoan đường thôn đến ruộng ông chín cánh bờ Lèo)	48/NQ- HĐND ngày 28/12/2023	1.196	496
56	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc (Tuyến chính: Từ ĐH.63 gần nhà anh Thái đến nhà bà Tràng, tuyến nhánh 1: Từ ông Nhuộm đến sau đình gần nhà ông Thao, tuyến nhánh 2: Từ ông tuyến đến ông Văn)	57/ NQ-HĐND ngày 26/6/2024	4.500	2.640
57	Cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (tuyến 1: từ ruộng nhà ông Tôn Cùng đến nhà ông Kiểm; Tuyến 2: từ đường trại gà đến nhà ông Thắng Tú, cánh làn Quan)	118/UBND ngày 28/02/2025	4.500	2.350
58	Công trình nâng cấp đường GT nội đồng thôn Bắc Cả xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH đến ruộng ông Bình cánh dưới đồng)	74/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	3.000	3.000
59	Công trình nâng cấp sửa chữa đường GT nội đồng thôn Bình Nguyên xã Đa lộc,đoạn đường liên xã đến vườn ông Tiệm	72/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	1.000	300
60	Công trình nâng cấp đường GT nội đồng thôn Trắc Điền xã Đa lộc (đoạn từ đường liên xã đến vườn Bà Tú)	73/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	1.000	300
61	Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường GTNT thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi	223/QĐ-UBND ngày 14/10/2024	4.801	2.410
62	Công trình nâng cấp đường GTNT thôn Đa Lộc (đoạn từ ĐT đến nhà ông Nhường)	50 NQ-HĐND ngày 28/12/2023	1.103	1.103

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
63	Công trình nâng cấp đường GT nội đồng thôn Bắc Cả xã Đa Lộc (đoạn từ ĐH đến ruộng ông Bình cánh dưới đồng)	130/QĐ-UBND ngày 16/12/2024	3.000	0
64	Sửa chữa đường giao thông nông thôn thôn Văn Trạch, xã Đa Lộc (đoạn từ ruộng nhà ông Quý đến ruộng nhà ông Quang)	76/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	1.000	700
65	Sửa chữa đường giao thông nông thôn thôn Anh Nhuệ, xã Đa Lộc (Đoạn 1: từ nhà ông Hồng đến nhà ông Duẩn; Đoạn 2: Từ nhà ông Cánh đến nhà ông Vận; Đoạn 3: Từ nhà ông Nền đến nhà ông Anh)	75/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	2.701	700
66	Công trình cải tạo nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (các đoạn tuyến thôn Bắc Cả)	78/NQ-HĐND ngày 28/12/2024	1.900	1.900
67	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đa Lộc (đoạn từ đường ĐT.63 đến chùa Bắc Cả, thôn Bắc Cả)	189/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	1.152	530
68	Đường GTNĐ xã Đa Lộc, huyện Ân Thi (đoạn từ ĐH.63 giáp bà Mức đến đường bê tông sứ đồng 70 quan)	214a/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	3.152	1.550
69	Cải tạo, nâng cấp đường GT nội đồng xã Đa Lộc (Đoạn 1: Từ ruộng nhà ông Ban đến ruộng nhà ông Hứng thôn Trắc Điền; Đoạn 2: Từ nhà ông Mai đến nhà bà Tuyến thôn Hoàng Xuyên, xã Đa Lộc)	73/QĐ-UBND ngày 19/02/2025	11.300	5.000
70	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Hoàng Xuyên (Đoạn từ nhà bà Kỹ đường ĐH 61 đến cổng làng thôn Hoàng Xuyên, xã Đa Lộc)	72/QĐ-UBND ngày 19/02/2025	7.500	3.500
IV	**Lĩnh vực y tế**		**10.697**	**7.780**
1	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi	05/QĐ-UBND ngày 28/01/2015	1.115	68
2	Trạm y tế xã Văn Nhuệ	150a/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	7.342	5.791
3	Công trình xây dựng nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ trạm y tế	96a/QĐ-UBND ngày 01/10/2019	2.240	1.921
V	**Lĩnh vực giáo dục**		**104.272**	**64.089**
1	Trường tiểu học Văn Nhuệ, Hạng mục: Nhà vệ sinh, sân đường, tường rào	40/QĐ-UBND ngày 29/06/2017	606	80
2	Trường Trung học cơ sở Văn Nhuệ; Hạng mục: Nhà vệ sinh, sân đường	41/QĐ-UBND ngày 29/06/2017	593	94
3	Nhà thường trực, sân Trường Mầm non Văn Nhuệ	74a/QĐ-UBND ngày 26/7/2018	298	40
4	Trường mầm non xã Văn Nhuệ (Hạng mục: Nhà hiệu bộ - phòng chức năng)	76A/QĐ-UBND ngày 30/09/2016	5.341	64
5	Trường Tiểu học xã Văn Nhuệ; Hạng mục: Nhà hiệu bộ - phòng chức năng	73A/QĐ-UBND ngày 15/09/2016	2.714	70
6	Trường Trung học cơ sở xã Văn Nhuệ; Hạng mục nhà hiệu bộ - Phòng chức năng	74A/QĐ-UBND ngày 26/9/2016	3.075	91
7	Sửa chữa sân, đường, cổng, tường rào Trường THCS Văn Nhuệ	39B/QĐ-UBND ngày 15/4/2019	292	9

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
8	Sân, tường rào Trường Tiểu học Văn Nhuệ	39A/QĐ-UBND ngày 15/4/2019	982	131
9	Trường THCS Văn Nhuệ, hạng mục: Các công trình phụ trợ	71b/QĐ-UBND ngày 25/7/2019	1.109	120
10	Trường Mầm non Văn Nhuệ, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi	103a/QĐ-UBND ngày 16/10/2019	14.950	12.811
11	Trường tiểu học Văn Nhuệ. Hạng mục: 07 phòng học, 04 phòng chức năng, thư viện và phụ trợ	152A/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	11.535	6.307
12	Công trình : Trường THCS Đa Lộc huyện Ân Thi: Hạng mục các hạng mục phụ trợ	219/QĐ-UBND ngày 05/11/2020	9.406	5.387
13	Trường THCS Đa Lộc nhà hiệu bộ và nhà lớp học bộ môn (2 tầng 6 phòng)	117/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	10.661	5.737
14	Trường THCS Đa Lộc hạng mục: san nền + nhà lớp học lý thuyết 92 tầng 10 phòng)	86a/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	7.299	6.998
15	Công trình Trường Tiểu học xã Đa Lộc, huyện Ân Thi	140/QĐ-UBND ngày 28/5/2020	14.873	9.406
16	Trường mầm non trung tâm xã Đa lộc : Hạng mục san lấp mặt bằng và nhà lớp học (2 tầng 8 phòng)	40/QĐ-UBND ngày 03/7/2016	6.525	4.684
17	Công trình trường mầm non trung tâm xã Đa Lộc hạng mục nhà hiệu bộ và các công trình phụ trợ	136A/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	5.621	3.846
18	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường THCS xã Đa Lộc	43/NQ- HĐND ngày 29/6/2023	8.391	8.214
VII	**Lĩnh vực khác**		**216.381**	**195.418**
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - UBND xã	40/QĐ-UBND ngày 29/10/2007	1.866	96
2	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đa lộc, huyện Ân Thi	171/QĐ-UBND ngày 07/9/2023	10.700	6.400
3	Đo đạc bản đồ, lập hồ sơ và cấp đổi GCN QSD đất nông nghiệp	4242/QĐ-UBND ngày 03/11/2015	902	625
4	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi	140/QĐ-UBND ngày 01/10/2020	7.032	6.071
5	Sân đường, cổng tường rào, nhà bảo vệ, nhà kho và các hạng mục phụ trợ UBND xã Văn Nhuệ	151a/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	4.436	4.180
6	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Văn Nhuệ	152a/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	5.092	4.250
7	Chợ dân sinh xã Văn Nhuệ	244/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	9.900	7.000
8	Hạ tầng Khu dân cư mới xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi - Vị trí số: 02 (Thôn Anh Nhuệ)	64/NQ-HĐND ngày 26/06/2024	27.000	27.000
9	Di chuyển, hạ ngầm đường điện 35KV GPMB phục vụ xây dựng chợ dân sinh xã Văn Nhuệ	113/QĐ-UBND ngày 17/05/2024	1.400	1.400
10	Khu dân cư mới số 02 thôn Hoàng Xuyên, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi	57/NQ-HĐND ngày 23/04/2024	35.000	35.000

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
11	Trụ sở UBND xã Đa Lộc: Hạng mục các công trình phụ trợ	268/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	2.085	1.602
12	Công trình cải tạo Nghĩa trang liệt sỹ xã Đa Lộc	203/QĐ-UBND ngày 25/9/2020	9.497	6.917
13	Công trình kè chắn san nền tường rào nhà vệ sinh trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Đa Lộc	161a/QĐ-UBND ngày 15/7/2020	1.120	1.000
14	Công trình dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Đa Lộc	101/QĐ-UBND ngày 22/5/2023	33.328	33.328
15	Công trình xây dựng nhà văn phòng một cửa UBND xã Đa Lộc	295/QĐ-UBND ngày 24/9/2021	1.165	1.165
16	Công trình cải tạo nâng cấp sân vườn , bồn cây, tường rào trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Đa Lộc	192b/QĐ-UBND ngày 16/9/2020	3.585	3.585
17	Công trình chợ trung tâm xã Đa Lộc	44/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	14.500	14.500
18	Danh mục nắp đặt cam trong toàn đạt tiêu trí NTM nâng cao	62/NQ-HĐND ngày 26/6/2024	1.000	1.000
19	Công trình XD hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	62/NQ-HĐND ngày 26/6/2024	40.000	40.000
20	Công trình trụ sở Đảng ủy - HĐND xã Đa Lộc san lấp mặt bằng và các hạng mục phụ trợ	32/NQ-HĐND ngày 01/3/2016	6.674	200
21	Nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Ân Thi	25/QĐ-UBND ngày 17/01/2025	100	100
	Tổng cộng xã Đa Lộc cũ		**615.119**	**452.290**
	XÃ ĐẶNG LỄ CŨ			
I	**Lĩnh vực văn hoá**		**49.626**	**44.171**
1	Cải tạo , SC nhà văn hoa xã	149/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	796	23
2	Nhà văn hóa thôn Cổ Lễ	255/QĐ-UBND ngày 07/9/2020	2.469	2.290
3	Nhà văn hóa thôn Đới Khê	250/QĐ-UBND ngày 03/9/2020	3.350	3.144
4	Nhà văn hóa thôn Nam Trì	248/QĐ-UBND ngày 27/8/2020	2.738	2.678
5	Nhà văn hóa thôn Thọ Hội	288/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	4.917	4.794
6	Nhà văn hóa xã	369/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	13.839	13.555
7	Cải tạo . sửa chữa nhà văn hoá và xây dựng các hạng mục phụ trợ nhà văn hoá thôn An Trạch	149/QĐ-UBND ngày 18/5/2021	1.156	1.071

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
8	Mua sắm trang thiết bị nhà văn hoá thôn Nam Trì, xã Đặng Lễ	85a/QĐ-UBND ngày 29/3/2022	920	855
9	Xây dựng sân thể thao thôn Nam Trì	133a/QĐ-UBND ngày 02/5/2021	1.084	1.024
10	Một số hạng mục phụ trợ và đầu tư trang thiết bị nội thất nhà văn hoá xã	585/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	8.599	8.069
11	Xây dựng sân thể thao thôn Cồ Lễ, xã Đặng Lễ	28/QĐ-UBND ngày 22/42022	2.718	828
12	Khu thể thao thôn Đặng Đinh, xã Đặng Lễ	35/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	2.496	2.496
13	Mua sắm . Lắp đặt thiết bị nhà văn hoá thôn Thọ Hội, xã Đặng Lễ	230/QĐ-UBND ngày 19/7/2021	1.050	1.044
14	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đặng Đinh	267/QĐ-UBND ngày 20/11/2023	1.200	1.108
15	Cải tạo ,mở rộng khuôn viên nhà văn hoá thôn Đặng Xuyên	326/QĐ-UBND ngày 20/09/2021	2.293	1.193
II	**Lĩnh vực giao thông**		**221.149**	**154.276**
1	Cải tạo , nâng cấp đường GTNT (Cồ Lễ - La Chàng)	45/QĐ-UBND ngày 08/10/2013	2.204	8
2	Cải tạo , nâng cấp đường GTNT (Đặng Đinh)	314/QĐ-UBND ngày 20/11/2015	2.139	51
3	Cải tạo , nâng cấp đường GTNT (đoạn từ ngã 3 thôn Nam Trì đến đầu cầu Bến)	101a/QĐ-UBND ngày 21/10/2019	2.533	1.845
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đặng Xuyên, xã Đặng Lễ	125/QĐ-UBND ngày 21/12/2016	5.610	1.279
5	Công trình đối ứng Nam Trì - ĐK	02/TBKP-QTCT ngày 03/10/2012	736	236
6	Cải tạo , nâng cấp đường GTNT (đoạn từ giếng làng thôn Đới Khê đến giếng làng thôn An Trạch)	233a/QĐ-UBND ngày 03/8/2020	5.317	4.880
7	Cải tạo , nâng cấp đường GT nội đồng (NT (đoạn từ ĐH60 đến cánh đồng Mả vần giáp Lã)	103/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.727	3.447

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
8	Đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ xóm Thượng đến đường nối 2 đường cao tốc)	167/QĐ-UBND ngày 01/6/2020	1.202	1.124
9	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ	258/QĐ-UBND ngày 14/9/2020	5.542	5.317
10	Cải tạo , nâng cấp trục đường GTNT từ QL38 đến giao đường ĐH60 (đoạn từ cổng thôn Nam Trì đến giáp thôn Thọ Hội)	80a/QĐ-UBND ngày 14/8/2019	12.277	8.630
11	Cải tạo, nnag cấp đường GTNT thôn Thọ Hội, xã Đặng Lễ (đoạn từ nhà ông Thắp đến nhà ông Hiệp)	280/QĐ-UBND ngày 15/9/2023	1.672	1.603
12	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã (Tuyến 1 từ nhà ông Thơi đến máng nổi , đoạn 2 từ nhà ông Thỏa đến máng nổi)	166B/QĐ-UBND ngày 05/4/2021	2.123	2.123
13	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã (đoạn từ đường ĐH 65 về thôn Cổ Lễ)	325C/QĐ-UBND ngày 3081082020	2.406	2.406
14	Nâng cấp đường GTNT xã đoạn từ chùa An Trạch đến đường nối 2 đường cao tốc)	284/QĐ-UBND ngày 30/9/2020	3.316	2.776
15	Cải tạo nâng cấp đường GTNT thôn Đới Khê (đoạn 1 từ nhà ông Thuận đến ĐH.60, đoạn 2 : Từ nhà ông Doanh đến nhà văn hóa thôn)	379A/QĐ-UBND ngày 30/8/2022	3.492	3.434
16	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Cổ Lễ (đoạn từ ĐH60 đến thôn La Chàng xã Cẩm Ninh)	119/QĐ-UBND ngày 12/4/2021	2.931	2.447
17	Xây dựng tuyến đường quy hoạch từ giao đường trục thôn Đới Khê ra đường nối 2 đường cao tốc	63/NQ-HĐND ngày 22/4/2021	6.400	6.400
18	Cải tạo, nâng cấp đường đi bãi rác thôn An Trạch (Từ đường bê tông cửa Chùa qua đường nối 2 đường cao tốc)	63/NQ-HĐND ngày 22/4/2021	3.000	3.000
19	Cải tạo , nâng cấp đường trục GTNT xã (đoạn từ ngã tư Phố Vân đến giáp thôn Lã Xá xã Cẩm Ninh)	241/QĐ-UBND ngày21/7/2021	5.137	4.000
20	Cải tạo, Nc đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ đường ĐH.60 cửa nhà ông Oanh đến trường Mầm non xã)	06a/QĐ-UBND ngày 06/01/2022	5.499	5.366
21	Cải tạo, Nc đường GTNT thôn Thọ Hội xã Đặng Lễ (đoạn từ gốc Gạo đến mẫu 9)	242/QĐ-UBND ngày 21/7/2021	1.501	1.398
22	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Cổ Lễ, xã Đặng Lễ(đoạn từ Bưu điện nhà văn hoá xã đến Trạm biến áp giáp nhà ông Hiền)	332/QĐ-UBND ngày 28/9/2021	4.913	4.171
23	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Cổ Lễ, xã Đặng Lễ(đoạn từ cây đa cống Chỗ xuống giáp đồng Đặng Xuyên)	318/QĐ-UBND ngày 13/9/2021	4.441	3.656
24	Xây dựng cầu bắc qua sông Quảng Lãng nối từ thôn Đới Khê ra đường ĐH.60	317/QĐ-UBND ngày 13/9/2021	6.750	5.608

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
25	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ trục đường liên xã đến nhà ông Lịch)	46/QĐ-UBND ngày 01/3/2022	1.971	1.500
26	Cải tạo, Nc đường GTNT thôn Đặng Đình (đoạn 1: từ nhà ông Hoàn đến nhà bà Dụ, đoạn 2: từ nhà Văn hoá thôn đến nhà bà Bằng)	231a/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	3.302	2.800
27	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ ĐH 65 đến nhà ông Hậu và đoạn từ đình Thượng đến nhà ông Ứng)	372/QĐ-UBND ngày 22/8/2022	4.312	3.205
28	Đường GT nội đồng thôn Đặng Đình (đoạn1: từ nhà bà Hải đến khu giãn dân thôn Đặng Đình, đoạn 2: từ chùa Thượng đến nhà ông Kiên, đoạn 3: từ nhà ông Phương đến khu đồng Võ, đoạn 4: từ đường bê tông đến ngã tư đường vàn, đoạn 5: từ đường vào đến đồng võ)	510/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	13.000	6.465
29	Làm đường và tường bao bãi rác Nam Trì - Đới Khê	21/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	2.500	2.500
30	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đới Khê (Đoạn từ nhà ông Hiến đến nhà ông Chuyền	480/QĐ-UBND ngày 14/10/2022	900	500
31	Đường giao thông nội đồng, GTNT thôn Đặng Xuyên, thôn Cổ Lễ, thôn Thọ Hội)	340/QĐ-UBND ngày 30/10/2023	21.500	10.685
32	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn An Trạch, tuyến chính từ nhà văn hoá thôn đến Đền Ông	224/QĐ-UBND ngày 11/7/2022	1.551	1.357
33	Đường GTNT thôn Đới Khê (đoạn 1: từ nhà ông Nam đến nhà bà Thâu, đoạn 2: từ nhà ông Bách đến cống chùa, đoạn3: từ nhà bà Nhài đến nhà bà Thoái, đoạn4: từ bờ giếng đến nhà bà Thảo)	371/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	7.264	3.664
34	Kè mái ta luy đường GTNT thôn Đặng Đình (đoạn từ nhà ông Hậu đến cống chéo giáp Mả Mái)	36/NQ-HĐND ngày 29/6/2023	4.000	4.000
35	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Đới Khê (đoạn1: từ đường nối 2 cao tốc vào khu dân cư , đoạn2: từ nhà ông Bang đến nhà ông Cộng, đoạn 3: từ nhà bà Hiến đến nhà ông Phương)	219/QĐ-UBND ngày 02/8/2023	8.307	5.815
36	CT xây dựng cầu Bến qua sông Quảng Lãng nối từ thôn Nam Trì ra đường ĐH60	169/QĐ-UBND ngày 05/6/2020	6.308	5.515
37	CT xây dựng cầu bắc qua sông Quảng Lãng nối từ đường Thanh Niên ra đường ĐH60	170/QĐ-UBND ngày 05/6/2020	6.362	5.607
38	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Nam Trì	213/QĐ-UBND ngày 07/7/2022	1.534	1.434

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
39	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Cổ Lễ, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi	381/QĐ-UBND ngày 01/8/2022	3.445	2.972
40	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Thọ Hội	410a/QĐ-UBND ngày 08/9/2022	4.097	4.024
41	Sửa chữa đường nội đồng xã (đoạn từ đường trục liên thôn An Trạch, Đới Khê, đến ruộng nhà bà Lan)	90/QĐ-UBND ngày 17/4/2023	1.050	222
42	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Đới Khê (đoạn từ nhà ông Dậu đến nhà bà Hiền)	140/QĐ-UBND ngày 02/6/2023	247	229
43	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Đặng Đình (đoạn từ nhà bà Tích đến nhà ông Doãn)	193/QĐ-UBND ngày 25/6/2022	2.991	1.477
44	Cải tạo đường GT nội đồng xã Đặng Lễ (đoạn từ ĐH60 đến ruộng nhà ông Lập thôn An Trạch)	4791/QĐ-UBND ngày 01/8/2024	796	48
45	Cải tạo, nâng cấp đường trục GTNT xã Đặng Lễ đoạn từ QL38 đến giáp thôn Lã Xá , xã Cẩm Ninh	244/QĐ-UBND ngày19/6/2024	24.000	9.561
46	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn 1: từ Đình Hạ đến nhà ông Hoà, Đoạn 2: từ nhà bàTới đến nhà bà Đài)	53/QĐ-UBND ngày 05/3/2025	1.567	817
47	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ trục đường liên xã đến nhà bà Ngừ) thôn An Trạch	62/NQ-HĐND ngày 28/6/2024	2.500	2.500
48	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ cầu Giải phóng đến nghĩa trang thôn Nam Trì)	403/QĐ-UBND ngày 25/9/2024	2.503	1.900
49	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đặng Lễ (đoạn từ nhà ông Chân đến nhà ông Chấn thôn Thọ Hội)	405/QĐ-UBND ngày 26/9/2024	275	275
III	**Lĩnh vực y tế**		**5.332**	**826**
1	Trạm Y tế xã Đặng Lễ	214/QĐ-UBND ngày 25/9/2015	2.937	637
2	San lấp mặt bằng - Trạm Y tế xã Đặng Lễ	140/QĐ-UBND ngày 31/12/2014	1.175	78
3	Các công trình phụ trợ - trạm y tế xã Đặng Lễ	214/QĐ-UBND ngày 25/9/2015	1.221	111
IV	**Lĩnh vực giáo dục**		**76.393**	**67.116**
1	CT cải tạo SC nhà hiệu bộ , phòng chức năng trường THCS	64QĐ-UBND ngày 30/8/2012	974	72

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
2	Cải tạo SC nhà nhà lớp học 2 tầng , 8 phòng trường THCS	91/QĐ-UBND ngày 28/11/2012	733	660
3	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường THCS	345c/QĐ-UBND ngày 03/10/2020	8.759	8.604
4	Trường Tiểu học : Hạng mục nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và CT phụ trợ	102B/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	5.064	5.014
5	CT trường Mầm non xã : Hạng mục nhà hiệu bộ , nhà lớp học 2 phòng, nhà bếp và một số hạng mục phụ trợ	259/QĐ-UBND ngày 16/9/2020	6.149	6.044
6	Xây dựng Nhà lớp học 4 phòng 2 tầng trường mầm non (Khu Thọ Hội)	129/QĐ-UBND ngày 29/4/2021	5.448	4.105
7	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và nhà lớp học 2 tầng 4 phòng trường THCS xã	129/QĐ-UBND ngày 29/4/2021	2.337	2.299
8	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học xã	125/QĐ-UBND ngày 26/4/2021	1.777	1.680
9	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường THCS xã	240/QĐ-UBND ngày 21/7/2021	13.008	11.709
10	Trường Tiểu học xã , Hạng mục: Nhà vệ sinh và tường rào	263/QĐ-UBND ngày 10/8/2021	1.169	1.090
11	Mua sắm trang thiết bị cơ sở vật chất cho trường Tiểu học và trường THCS xã Đặng Lễ	346a/QĐ-UBND ngày 13/10/2021	2.163	2.145
12	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy trường Tiểu học và trường THCS xã Đặng Lễ	491/QĐ-UBND ngày 19/10/2022	1.516	1.516
13	Trường Tiểu học Đặng Lễ, hạng mục: Nhà hiệu bộ , cải tạo sửa chữa nhà lớp học 8 phòng số 2, nhà lớp học bộ môn 5 phòng	158/QĐ-UBND ngày 01/6/2022	7.783	6.499
14	Trường Mầm non xã, hạng mục : Xây dựng nhà ăn, mái sân khấu đa năng, cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và một số công việc khác	429/QĐ-UBND ngày 27/12/2021	4.257	4.134
15	Mua sắm trang thiết bị trường Mầm non xã	21.NQ-HĐND ngày 13/6/2022	2.156	2.156
16	Mua sắm trang thiết bị chuẩn bị cho năm học mới của trường Mầm non xã Đặng Lễ	85b/QĐ-UBND ngày 29/3/2022	696	691
17	Mua sắm hàng hoá , trang thiết bị dạy học để nang chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ II vào năm học 2022 của trường Mầm non xã Đặng Lễ	220/QĐ-UBND ngày 11/7/2022	1.377	1.370

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
18	Trường mầm non Đặng Lễ, hạng mục 08 phòng nhóm trẻ điểm trường thôn Nam Trì	488/QĐ-UBND ngày 23/9/2022	8.600	5.628
19	Mua sắm trang thiết bị cho các phòng học khu Phố Vân, nam Trì chuẩn bị cho năm học mới 2022 - 2023 của trường Mầm non xã Đặng Lễ	366/QĐ-UBND ngày 18/8/2022	1.692	1.000
20	Cải tạo, nâng cấp sân điểm trường Mầm non thôn Nam Trì	194/QĐ-UBND ngày 30/6/2020	235	217
21	Xây dựng lán vui chơi và một số hạng mục phụ trợ trường Mầm non khu Thọ Hội	169/QĐ-UBND ngày 23/6/2023	500	484
VI	**Lĩnh vực khác**		**106.990**	**90.717**
1	Trụ sở làm việc Đảng uỷ - HĐND- UBND xã	84/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	5.885	1.786
2	Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Đặng Lễ đến năm 2030	5208B/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của UBND huyện Ân	817	817
3	Cải tạo , NC sân đường vào UBND xã	80/QĐ-UBND ngày 28/6/2018	498	148
4	Cải tạo cổng , tường rào UBND xã	107/QĐ-UBND ngày 06/9/2018	499	66
5	Trả đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp và cấp đổi GCNQSD ĐNN	1859/QĐ-UBND ngày 07/4/2015	1.081	858
6	CT hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Đặng Lễ	289/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	9.575	9.366
7	Mua sắm thiết bị trụ sở làm việc công an xã Đặng Lễ	66/NQ-HĐND, ngày 28/12/2024	382	382
8	Nguồn vốn uỷ thác tại địa phương năm 2025	1238/TB-UBND ngày 06/11/2024 của UBND huyện Ân Thi	100	100
9	Khu đấu giá quyền SD Đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Đặng Đình	224/QĐ-UBND ngày 03/6/2024	11.000	10.324
10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn mới để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại vị trí số 02 (thôn Đới Khê) xã Đặng Lễ	240/QĐ-UBND ngày 14/8/2023	26.559	24.500
11	CT hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mơi Nam Trì	438/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	14.974	14.120

TT	Danh mục công trình, dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	KH ĐTC trung hạn 05 năm giai đoạn 2021 - 2025
12	Cải tạo , sửa chữa sân chơi thể thao , xây dựng bể bê khu trung tâm	63/NQ-HĐND ngày 22/4/2021	4.000	4.000
13	Mua sắm lắp đạt thiết bị Camera để xây dựng mô hình Camera giám sát an ninh trật tự	431/QĐ-UBND ngày 24/10/2024	482	3
14	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ	191/QĐ-UBND ngày 06/4/2021	2.638	2.422
15	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đặng Lễ	300/QĐ-UBND ngày 27/9/2023	12.496	6.296
16	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Đảng uỷ - HĐND- UBND xã	582/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	5.504	5.029
17	Xây dựng chợ dân sinh xã Đặng Lễ	58/NQ-HĐND, ngày 28/6/2024	9.500	9.500
18	Xây dựng hệ thống truyền thanh và an ninh xã	21/NQ-HĐND ngày 30/12/2021	1.000	1.000
	Tổng cộng xã Đặng Lễ cũ		**459.492**	**357.106**
	Tổng cộng		**2.073.985**	**1.579.591**

Biểu số 02

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG CHUYỂN CHỦ ĐẦU TƯ VỀ UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 05 / 08 /2025 của HĐND xã Nguyễn Trãi)

STT	Tên dự án	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Chủ đầu tư (trước sáp nhập)	Địa điểm (sau sáp nhập)	Chủ đầu tư (sau sáp nhập)	Ghi chú
1	*2*	*3*	*8*	*9*	*10*	*11*
I	**Dự án do UBND huyện quyết định đầu tư**					
a	***Dự án đã hoàn thành***					
1	Nhà văn hoá thôn Đặng Xuyên	1384/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
2	Nhà văn hoá thôn Lã Xá	1387/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
3	Nhà văn hoá thôn Mão Xuyên	1388/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
4	Nhà văn hoá thôn Văn Nhuệ, xã Văn Nhuệ (Đa Lộc)	1383/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
5	Cải tạo, nâng cấp đường ĐH.65 (Đoạn từ cầu Vân, xã Cẩm Ninh đến ĐH.60) giai đoạn 1: Đoạn từ nghĩa trang liệt sỹ xã Cẩm Ninh đến ĐH.60	5925/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
6	Cải tạo, nâng cấp ĐH.60, huyện Ân Thi (Đoạn từ Km0+00 đến Km0+500)	1086/QĐ-UBND ngày 25/5/2020	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
7	Cải tạo, nâng cấp ĐH.61 đoạn từ km11+500 (Địa phận thôn Hoàng Xuyên, xã Văn Nhuệ (Đa Lộc)) đến Km13+00 giao ĐT.386 xã Đa Lộc	4306b/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
8	Cải tạo, nâng cấp ĐH.65 đoạn từ Cống Chợ Dồi xã Văn Nhuệ đến cầu Quán Bạc giao ĐT.386, huyện Ân Thi - Giai đoạn I: Từ giao đường trục xã (Đường qua UBND xã Văn Nhuệ (Đa Lộc)) đến cầu Quán Bạc giao ĐT.386	5083/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
9	Cải tạo, nâng cấp đường trục chính ra đồng thôn Nhân Lý, xã Nguyễn Trãi (Đoạn từ TL.376 mới đến TL.376 cũ)	2361/QĐ-UBND ngày 23/7/2018	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
10	Cải tạo, nâng cấp ĐH.65 đoạn từ Cống Chợ Dồi xã Văn Nhuệ đến cầu Quán Bạc giao ĐT.386, huyện Ân Thi - Giai đoạn II: Từ cống Chợ Dồi xã Văn Nhuệ đến giao đường trục xã (đường qua UBND xã Văn Nhuệ (Đa Lộc))	5173/QĐ-UBND ngày 28/10/2020	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
11	Cải tạo, nâng cấp đường và kè bờ khu vực sông Kẻ Sặt	2575/QĐ-UBND ngày 26/9/2017	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
12	Công trình phòng thủ huyện Ân Thi; Hạng mục: San nền và các công trình phụ trợ	1690/QĐ-UBND ngày 05/02/2024	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
b	***Dự án đang triển khai***					
1	Cải tạo, nâng cấp ĐH.65, huyện Ân Thi (Đoạn từ Nghĩa trang Liệt sỹ xã Cẩm Ninh đến thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi)	334/QĐ-UBND ngày 17/02/2025	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
2	Cải tạo, nâng cấp đường ĐH.60 huyện Ân Thi, đoạn từ Km0+500 đến Km2+500	333/QĐ-UBND ngày 17/02/2025	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
3	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.65 (đoạn từ giao ĐT.376 mới đến giao ĐT.386)	335/QĐ-UBND ngày 17/02/2025	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
4	Cải tạo, nâng cấp ĐH.61, huyện Ân Thi (Đoạn từ Km7+277 đến Km11+500)	3686/QĐ-UBND ngày 16/8/2023	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Văn Nhuệ (Đa Lộc), huyện Ân Thi	4404/QĐ-UBND ngày 06/11/2023	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ GPMB dự án xây dựng đường trục ngang kết nối QL.39 (Km22+550) với ĐT.376 và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi	2944/QĐ-UBND ngày 10/5/2024	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
7	Xây dựng đường QH.02 (đoạn từ giao đường QH.04 đến đường ĐH.60 kéo dài) và đoạn kết nối ra ĐT.376 cũ, huyện Ân Thi	22/QĐ-UBND ngày 07/01/2025	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	
8	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới xã Đăng Lễ, huyện Ân Thi	73/NQ-HĐND ngày 19/5/2023	UBND huyện Ân Thi	Xã Nguyễn Trãi	UBND Xã Nguyễn Trãi	